

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
giai đoạn 2016-2020 của Bộ Xây dựng**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 62/2013/NĐ-CP ngày 25/6/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Chính phủ phê duyệt kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng BXD (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng BXD;
- Đảng ủy Bộ Xây dựng;
- Công đoàn cơ quan BXD;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Đức Duy

KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2016-2020
CỦA BỘ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 862/QĐ-BXD ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Bộ Xây dựng được xây dựng trên cơ sở cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/2/2016 của Chính phủ phê duyệt kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020.

I. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; đảm bảo sự quản lý, điều hành thông suốt, chuyên nghiệp, minh bạch, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập; tạo bước chuyển mới trong ngành Xây dựng.

2. Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015 của Bộ và Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ.

II. NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**1. Công tác chỉ đạo điều hành**

a) Chỉ đạo điều hành, linh hoạt, kịp thời, thông suốt và hiệu quả thể hiện tính sáng tạo và sự quyết tâm triển khai cải cách hành chính của Bộ trong giai đoạn mới. Tập trung các nguồn lực đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính góp phần tạo sự chuyển biến mới trong ngành Xây dựng;

b) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ CCHC của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên một số chức năng, nhiệm vụ của Bộ;

c) Xác định rõ và thực hiện đầy đủ vai trò trách nhiệm của tổ chức Đảng, đoàn thể, của lãnh đạo Bộ và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc đối với công tác cải cách hành chính;

d) Kiện toàn, nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính của Bộ và các cơ quan, đơn vị trực thuộc; tăng cường tập trung nguồn lực tài chính để sử dụng một cách có hiệu quả phục vụ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính;

đ) Đẩy mạnh công tác truyền thông về chương trình, kế hoạch cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và Website của các cơ quan, đơn vị, các Báo, Tạp chí của Ngành và trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ phù hợp với Hiến pháp năm 2013 nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực xây dựng phù hợp với thể chế kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và thông lệ quốc tế;

b) Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, trước hết là cải tiến quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi; thực hiện đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật trước và sau khi ban hành, nâng cao chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật;

c) Tiếp tục thực hiện đổi mới thể chế về doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ, xác định rõ vai trò quản lý nhà nước của Bộ với vai trò chủ sở hữu tài sản, vốn của nhà nước;

d) Đổi mới và đa dạng hoá các phương pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tăng cường công tác kiểm tra thực hiện pháp luật về xây dựng;

đ) Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn về hoạt động và tổ chức thanh tra chuyên ngành Xây dựng theo quy định của Luật Thanh tra.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính ngay từ khâu dự thảo; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách thủ tục hành chính theo đúng Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận và thực hiện các thủ tục hành chính trong hoạt động xây dựng và đảm bảo chức năng quản lý nhà nước của Bộ theo hướng đơn giản hóa các thủ tục hành chính, hiệu quả, minh bạch và tiết kiệm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng các thủ tục hành chính và dịch vụ công, hướng tới xây dựng một nền hành chính minh bạch và hiện đại tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng;

c) Kiểm soát chặt chẽ các thủ tục hành chính ngay từ khi xây dựng văn bản, đảm bảo các thủ tục hành chính khi ban hành đáp ứng đầy đủ các tiêu chí: Sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và có chi phí thực hiện thấp nhất;

d) Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa để nâng cao chất lượng thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

đ) Công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính: Kịp thời tổng kê đưa các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ/hủy bỏ lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia và Trang thông tin điện tử về cải cách hành chính của Bộ để tổ chức và cá nhân tiện tra cứu và thực hiện; niêm yết công khai TTHC tại Trụ sở cơ quan Bộ Xây dựng;

e) Nâng cao tinh thần phối hợp trong việc giải quyết, thực hiện các thủ tục hành chính giữa các đơn vị thuộc Bộ và các Bộ, ngành liên quan;

g) Tăng cường đối thoại, khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân thông qua Trang thông tin điện tử về cải cách hành chính của Bộ, đường dây nóng và các cuộc hội thảo để kịp thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và một số địa phương về tình hình thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị; sắp xếp, kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy cho phù hợp, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển. Thực hiện nguyên tắc Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực với chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành Xây dựng bằng pháp luật, chính sách, hướng dẫn và kiểm tra thực hiện;

b) Tiếp tục triển khai thực hiện tái cơ cấu các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ theo đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Triển khai thực hiện Đề án Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Bộ với số lượng, cơ cấu hợp lý, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị, có trình độ và năng lực thực thi công vụ hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của Ngành trong giai đoạn mới;

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới quản lý giáo dục theo hướng phân cấp trách nhiệm theo Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 05/9/2005 và Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ;

c) Xây dựng Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2016-2021 nhằm đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của Ngành; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

d) Trên cơ sở xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, bố trí và sử dụng công chức, viên chức hợp lý, gắn với vị trí việc làm;

đ) Thực hiện các quy định và hướng dẫn về tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với trình độ, năng lực và sở trường; thực hiện chế độ thi tuyển, thi nâng ngạch theo quy định của cơ quan có thẩm quyền;

e) Đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đề công tác đào tạo, bồi dưỡng mang lại lợi ích thiết thực, không lãng phí. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển đất nước và hội nhập quốc tế, gắn liền với kế hoạch, quy hoạch cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Bộ;

g) Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; quy định rõ quyền hạn, trách nhiệm và thực hiện chế tài nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật, kỷ luật, đạo đức công vụ theo quy định của pháp luật;

h) Ứng dụng công nghệ thông tin, các mô hình, phương pháp, công nghệ hiện đại trong công tác tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính theo hướng tăng cường tính tự chủ đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; nghiên cứu, cải tiến phương pháp xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính, kế hoạch chi tiêu hàng năm nhằm tạo sự chủ động và tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí;

b) Hoàn thiện các quy định về quản lý tài chính, tài sản, kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công thuộc thẩm quyền của Bộ theo quy định của Nhà nước;

c) Đổi mới cơ chế tài chính theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền đối với lĩnh vực nghiên cứu khoa học, đào tạo, các chương trình, dự án của Ngành; thực hiện xã hội hóa huy động nguồn lực tài chính trong các hoạt động đầu tư nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và các hoạt động khác;

d) Xét duyệt quyết toán đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đảm bảo thực hiện kế hoạch đúng tiến độ, nhanh gọn, kịp thời và đúng quy định hiện hành;

đ) Triển khai thực hiện phương án tự chủ về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;

e) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công, sử dụng các phần mềm về quản lý tài sản và quản lý ngân sách nhà nước.

7. Hiện đại hóa hành chính

a) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước và chỉ đạo, điều hành của Bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực Xây dựng. Hiện đại hóa cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp;

b) Triển khai xây dựng Chính phủ điện tử theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ và Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan giai đoạn 2016-2020; xây dựng hệ thống thông tin quản lý Ngành có khả năng kết nối từ Bộ, các đơn vị thuộc Bộ đến cơ sở; Trang thông tin của các cơ quan, đơn vị và Cổng thông tin điện tử của Bộ phải được kết nối với Cổng thông tin điện tử của Chính phủ trên Internet, tạo lập môi trường mạng, chia sẻ thông tin rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước;

c) Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc xử lý quy trình công việc trong nội bộ, trong giao dịch với các cơ quan hành chính khác; Phát triển hệ thống thông tin thiết yếu cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp; thống nhất ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin, trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng;

d) Duy trì, triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 có hiệu quả vào hoạt động của khối cơ quan Bộ và các đơn vị thuộc Bộ theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

đ) Kết hợp chặt chẽ với triển khai các nội dung cải cách hành chính để ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước có tác dụng thực sự thúc đẩy cải cách hành chính. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm tăng tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động;

e) Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả mạng thông tin điện tử hành chính;

g) Từng bước hiện đại hoá cơ sở cơ quan Bộ và các đơn vị trực thuộc theo tiêu chuẩn của Chính phủ về hiện đại hoá nền hành chính.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

a) Căn cứ vào nội dung Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Bộ, thủ trưởng các đơn vị chủ động triển khai xây dựng kế hoạch hàng năm, trước mắt là Kế hoạch triển khai cải cách hành chính trong Quý IV năm 2016 của cơ quan, đơn vị mình theo đúng quy định và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Bộ theo các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Đối với các đơn vị được Bộ giao là đầu mối thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của Bộ (Vụ tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn Phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Trung tâm Thông tin)

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu; đề xuất với Lãnh đạo Bộ các giải pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện thành công, có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính theo từng lĩnh vực được phân công.

3. Vụ Tổ chức cán bộ

Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, đánh giá các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ giai đoạn 2016-2020 bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Tổng hợp, hoàn thiện báo cáo cải cách hành chính quý, 6 tháng và hàng năm trình Lãnh đạo Bộ báo cáo Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Đức Duy

Phụ lục

**KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
GIAI ĐOẠN 2016-2020 CỦA BỘ XÂY DỰNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 862/QĐ-BXD ngày 11 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian Thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí (tr.đ)
I. Cải cách thể chế						
1	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Luật Kiến trúc	2016-2018	Vụ quy hoạch-Kiến trúc	Hội Kiến trúc sư Việt Nam	
		Luật Quản lý phát triển đô thị	2016-2019	Cục Phát triển đô thị	Các đơn vị thuộc Bộ	
		Luật Cấp nước	2016-2019	Cục Hạ tầng kỹ thuật	Các đơn vị thuộc Bộ	
		Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản	2018-2020	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	
		Nghị định quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp phép xây dựng	Quý IV/2016	Cục Quản lý hoạt động xây dựng	Các đơn vị thuộc Bộ	
		Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quý IV/2016	Cục Quản lý hoạt động xây dựng	Các đơn vị thuộc Bộ	
		Nghị định sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản	2018 - 2020	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	
		Phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành khác xây dựng Luật, Nghị định sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư,	Theo tiến độ soạn thảo Luật, Nghị	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	

		kinh doanh nhằm giải quyết vướng mắc, tạo sự liên thông giữa các thủ tục về đầu tư với các thủ tục về đất đai, xây dựng, đấu thầu, môi trường	định	Thanh tra Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	
		Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 Quy định việc giải quyết đổi với một số trường hợp cụ thể về nhà đất trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01 tháng 7 năm 1991	Quý III/2016	Cục Phát triển đô thị	Các đơn vị thuộc Bộ	
		Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ Về quản lý đầu tư phát triển đô thị	Quý III/2016	Cục Quản lý nhà & TT BĐS	Các đơn vị thuộc Bộ	
		Phê duyệt bổ sung các dự án thuộc Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020	Hàng năm	Các đơn vị liên quan		
2	Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể và khả thi của các văn bản QPPL.	Rà soát, cập nhật các văn bản QPPL phục vụ quản lý nhà nước ngành Xây dựng	Thường xuyên	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	
		Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy trình xây dựng văn bản QPPL; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; kiểm tra văn bản QPPL.	Hàng năm	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	
		Nâng cao chất lượng công tác đánh giá tác động của văn bản và thẩm định dự thảo văn bản QPPL.	Thường xuyên	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	
II. Cải cách thủ tục hành chính						
1	Kiểm soát việc ban hành mới các Thủ tục hành chính.	Tham gia ý kiến đối với những văn bản QPPL có liên quan đến TTHC.	Thường xuyên	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	

		Thống kê, công bố những TTHC mới được ban hành; sửa đổi; bổ sung; thay thế; bãi bỏ; hủy bỏ; thống kê, rà soát những thủ tục có quy định nhưng chưa công bố hoặc đã công bố nhưng chưa chính xác để nhập vào cơ sở dữ liệu quốc gia.	Thường xuyên	Các đơn vị có TTHC cần thực hiện	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan
		Thống kê, rà soát các TTHC đã ban hành để đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC và lộ trình ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hay bãi bỏ VPQPPL nhằm thực hiện phương án đơn giản hóa TTHC.	Hàng năm	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ
		Xây dựng kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC hàng năm của Bộ Xây dựng	Hàng năm	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ
2	Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát Thủ tục hành chính.	Tham gia tập huấn nghiệp vụ do Cục Kiểm soát TTHC tổ chức.	Theo kế hoạch của Cục Kiểm soát TTHC	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan
		Tổ chức tập huấn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính cho CBCC các đơn vị thuộc cơ quan Bộ. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về kiểm soát TTHC và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính cho các cán bộ đầu mối về kiểm soát TTHC	sau khi hoàn thành khóa Tập huấn Kiểm soát TTHC	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan
		Kiểm tra, hỗ trợ các đơn vị trong việc điền biểu mẫu thống kê, rà soát và biểu mẫu đánh giá tác động TTHC và tổ chức đánh giá tác động độc lập các TTHC.	Thường xuyên	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ
3	Nâng cao chất lượng rà soát các Thủ tục hành chính	Thực hiện các chương trình, dự án, đề án về kiểm soát TTHC do Chính phủ ban hành	Theo Kế hoạch của Chính phủ	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan
		Kiểm soát và nâng cao chất lượng các quy định về TTHC (chất lượng các biểu mẫu) thông qua việc hỗ trợ các đơn vị thuộc Bộ thực hiện rà soát, đánh giá tác động các quy định về TTHC theo 03 tiêu chí: sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp.	Thường xuyên	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan
		Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình, kết quả hoạt	Thường	Vụ Pháp chế	Các đơn vị

4	Các công tác khác.	động công tác kiểm soát TTHC và việc tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo yêu cầu của Chính phủ, Lãnh đạo Bộ.	xuyên	liên quan	
		Tham gia góp ý kiến về xét thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức liên quan trong thực hiện kiểm soát TTHC	Quý IV hàng năm hoặc đột xuất	Vụ Pháp chế	
III. Cải cách tổ chức bộ máy					
1	Xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng (thay thế Nghị định số 62/2013/NĐ-CP, ngày 25/6/2013 của Chính phủ) theo Văn bản số 3696/BNV-TCBC ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Bộ Nội vụ.	Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng (thay thế Nghị định số 62/2013/NĐ-CP, ngày 25/6/2013 của Chính phủ)	2016-2017	Vụ TCCB	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ
2	Xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ được sửa đổi, bổ sung, kiện toàn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức mới của Bộ.	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Sau khi Nghị định được Chính phủ ban hành	Vụ TCCB	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ
3	Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Xây dựng	Quyết định Quy mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Xây dựng	Quý IV/2016	Vụ TCCB	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ

4	Sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ.	Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định danh sách các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Xây dựng thay thế Quyết định 555/QĐ-TTg ngày 15/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ	Sau khi Quyết định được Chính phủ ban hành	Vụ TCCB	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ
5	Hoàn chỉnh hệ thống tổ chức quản lý ngành Xây dựng từ Trung ương đến cơ sở.	Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng về hệ thống tổ chức ngành từ Trung ương đến cơ sở (thay thế Thông tư liên tịch cũ)	Sau khi ND thay thế ND 62/2013 của Chính phủ	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức					
1	Xây dựng Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2011-2020	Quyết định phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2011-2020	2016-2020	Vụ TCCB và Học viện CBQLXD&ĐT	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ
2	Xây dựng Quy chế đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp giai đoạn 2010-2015	Quy chế	2016-2020	Vụ TCCB và Học viện CBQLXD&ĐT	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ
3	Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị các cấp giai đoạn 2010-2015 (BH 7/2011)	Xây dựng và quản lý triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức hàng năm	Hàng năm	Vụ TCCB và Học viện CBQLXD&ĐT	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ
4	Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng cơ cấu CCVC hợp lý gắn với vị trí việc làm.	Tổ chức thực hiện xác định vị trí việc làm theo Nghị định của Chính phủ quy định	2016-2017	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ

5	Thực hiện đánh giá CBCCVV trên cơ sở kết quả công việc	Tổ chức thực hiện đánh giá cán bộ CCVC hàng năm được cải tiến trong đó lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC là một trong những tiêu chí xem xét, đánh giá CB CCVC.	Hàng năm	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ	
6	Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CB	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CB	2016-2017	Vụ TCCB	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	
V. Cải cách tài chính công						
1	Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Xây dựng	Quyết định Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Xây dựng	2016-2017	Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	
2	Xây dựng Phương án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Xây dựng	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt Phương án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Xây dựng	2016-2017	Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	
4	Định mức Kinh tế - Kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc BXD	Quyết định/Thông tư của Bộ Xây dựng ban hành Định mức Kinh tế-Kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc BXD	Năm 2016	Vụ KH&MT, Vụ TCCB, Vụ Kinh tế XD, Viện KT và Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	
5	Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, cơ chế giám sát, kiểm định chất lượng dịch vụ SNC, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc BXD	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, cơ chế giám sát, kiểm định chất lượng dịch vụ SNC, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc BXD	Năm 2016	Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	
6	Xây dựng lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc BXD	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN	Năm 2016	Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	

7	Xây dựng Quy chế đấu thầu, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN do Bộ Xây dựng quản lý	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chế đấu thầu, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN do Bộ Xây dựng quản lý	Năm 2016	Vụ KHHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ
8	Chuyển đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện thành Công ty cổ phần	Tổ chức triển khai thực hiện Chuyển đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện thành Công ty cổ phần	Từ 2017-2020	Vụ KHHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ
9	Cải cách quản lý chi ngân sách nhà nước	Thực hiện công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước	Hàng năm	Vụ KHHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ
VI. Hiện đại hóa hành chính					
1	Đẩy mạnh hiện đại hóa hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng giai đoạn 2016-2020	- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp - Hệ thống thông tin thống kê ngành xây dựng	2016 -2017	Trung tâm TT	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan
		- Hệ thống thông tin công khai quy hoạch đô thị toàn quốc - Hệ thống thông tin về cải cách hành chính ngành xây dựng	2016 -2018	Trung tâm TT	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan
2	Ứng dụng CNTT tin phục vụ người dân và doanh nghiệp	- Hệ thống thông tin cấp phép thầu cho nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam - Hệ thống thông tin cấp giấy phép xây dựng trực tuyến - Hệ thống thông tin trực tuyến cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; Cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản - Hệ thống thông tin Đăng ký công nhận, công nhận bổ sung phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (LAS-XD).	2016 -2018	Trung tâm TT	- Cục Quản lý Hoạt động XD - Cục Quản lý Nhà và TTBDS - Cục Quản lý HĐXD

VII. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính						
1	Xác định rõ và thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo Bộ và thủ trưởng các đơn vị đối với công tác CCHC	Xây dựng và triển khai kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của Bộ theo quy định	Hàng năm	Vụ TCCB	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	
		Báo cáo công tác CCHC của Bộ đúng hạn, đảm bảo chất lượng.	Theo quy định	Vụ TCCB và Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	
		Tổ chức thực hiện đánh giá CCHC	Theo quy định	Vụ TCCB	Văn phòng và các đơn vị thuộc Bộ	
		Tổ chức kiểm tra các đơn vị về thực hiện công tác CCHC.	Hàng năm	Vụ TCCB	Văn phòng và các đơn vị thuộc Bộ	
2	Tuyên truyền về cải cách hành chính (Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020)	Thông tin tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử BXD, báo, mạng LAN và các hình thức tuyên truyền khác của Bộ	Thường xuyên	Văn phòng Bộ	Trung tâm Thông tin, Tạp chí Xây dựng và Báo Xây dựng	